

Bản án số: 37/2023/HS-ST

Ngày: 07/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Vân** và ông **Đặng Viết Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại phòng xét xử Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Q T□, sinh năm 1969; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L (Đã chết) và bà Lê Thị P (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1975; con: 04 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2000); Anh chị em ruột có 8 ng- ời (Bị cáo là con thứ sáu); Tiền án,Tiền sự: Không.

*** Nhân thân:**

Ngày 20/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội từ ngày 01/3/2023 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đinh Văn T2, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn A xã H3, huyện M, TP Hà Nội. (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Ông Đinh Văn Q, sinh năm 1967; (Vắng mặt).

- Ông Đinh Văn T1, sinh năm 1955; (Vắng mặt).

- Ông Đinh Văn D, sinh năm 1977; (Vắng mặt).

Đều có HKTT: Thôn N, xã H, huyện Ơ, TP. Hà Nội.

- Anh Vũ Đức D1, sinh năm 1994; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ơ, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/02/2023, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế và ma túy Công an huyện Ứng Hòa phối hợp với Công an xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã Hòa Nam phát hiện bắt quả tang Đinh Q T, sinh năm 1969, trú tại: thôn N, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đang bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T2, sinh năm 1967, trú tại thôn Ái, xã Hợp Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tại trước cửa nhà Đinh Văn Q, sinh năm 1969, thuộc thôn N, xã Hòa Nam. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ của T2 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng, T2 khai nhận là ma túy mua của Tư với giá 500.000 đồng để sử dụng. Thu giữ của Đinh Q T 500.000 đồng tiền bán ma túy cho T2, ngoài ra Tư còn giao nộp cho lực lượng Công an một túi da bên trong có 04 gói giấy và 01 túi ni lông màu xanh đen, bên trong đều có chất bột màu trắng và trình bày là ma túy của Tư mục đích để bán. Lực lượng công an cho 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng thu giữ của T2 vào phong bì thư niêm phong, T2 chứng kiến ký tên vào các mép niêm phong, đồng thời niêm phong 04 gói giấy và 01 túi ni lông màu xanh đen bên trong đều có chất bột màu trắng, Tư chứng kiến ký tên vào các mép niêm phong.

Cùng lúc này, lực lượng Công an kiểm tra phát hiện Đinh Q T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “*Tá lả*” cùng với Đinh Văn Q, sinh năm 1967; Đinh Văn T1, sinh năm 1955; Đinh Văn D, sinh năm 1978, cùng trú tại thôn N, xã Hòa Nam. Thu giữ tại chỗ của Đinh Văn T1 đang ngồi số tiền 2.200.000 đồng, Đinh Văn Q 880.000 đồng, Đinh Văn D 1.290.000 đồng, Đinh Q T 120.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 4.490.000 đồng. Sau đó, lực lượng Công an đưa Đinh Q T, Phạm Văn T2, Đinh Văn Q, Đinh Văn T1, Đinh Văn D về trụ sở UBND xã Hòa Nam làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư (thu giữ của Phạm Văn T2); 01 túi da màu xám đã cũ, bên trong có 04 gói giấy và 01 túi ni lông màu xanh đen bên trong đều có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư (thu giữ của Đinh Q T); 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ (thu giữ của Phạm Văn T2);

01 điện thoại di động Samsung màu đen, đã cũ và 500.000 đồng (thu giữ của Đinh Q T); Tiền VNĐ: 4.490.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài.

Ngày 28/02/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Đinh Q T tại thôn N, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, phát hiện thu giữ: *“Tại ngăn tủ kệ ti vi trong phòng khách tầng 1: 08 mảnh giấy lịch màu xanh, kích thước tương tự nhau khoảng (6x6)cm; 02 túi ni lông màu xanh đen, kích thước khoảng (7x12)cm. Thu tại gậm giường phòng ngủ của Đinh Q T 01 tờ lịch màu xanh kích thước khoảng (30x20)cm”*.

Ngày 28/02/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 51 đối với số ma túy thu giữ ở trên.

Tại bản kết luận giám định số 1262/KLGD-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy và 01 túi ni lông màu đen (thu giữ của Đinh Q T) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,578 gam. Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Phạm Văn T2) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,037 gam”*.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 25 tháng 05 năm 2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Đinh Q T- về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Đinh Q T- từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy gửi lại sau giám định; 01 túi da màu xám đã cũ; 08 mảnh giấy lịch màu xanh, kích thước tương tự nhau khoảng (6x6) cm; 02 túi nilong màu xanh đen, kích thước (7x12) cm; 01 tờ lịch màu xanh kích thước khoảng (30x20) cm; 52 quân bài tú lơ khơ màu đỏ và 52 quân bài tú lơ khơ màu xanh.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Phạm Văn T2 và 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen đã cũ thu giữ của Đinh Q T.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.990.000đ (Bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

+ Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên Công an huyện Ứng Hòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 28/02/2023, tại thôn N, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, Đinh Q T đã bán trái phép 0,037 gam ma túy loại Heroine cho Phạm Văn T2 nhằm thu lợi bất chính thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Đinh Q T 04 gói giấy và 01 túi ni lông màu đen, tổng khối lượng 0,578 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng chất ma túy Heroine Đinh Q T đã bán và tàng trữ để bán là 0,615 gam.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Q T- đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, Do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với nguồn gốc số ma túy, Đinh Q T mua của một người đàn ông không quen biết, người này khoảng 50 tuổi, người thấp gầy, đứng ven đường thuộc địa phận xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, việc mua bán ma túy không có ai biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phạm Văn T2 là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 28/02/2023, T2 mua 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 0,037 gam của Đinh Q T với giá 500.000 đồng để sử dụng. Bản thân Phạm Văn T2 ngày 23/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 26/01/2016, chấp hành xong hình phạt tù đã được xóa án tích. Do vậy, hành vi lần này của T2 không đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại Điều 249 BLHS. Vì vậy, ngày 18/5/2023, Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn T2 về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Đinh Q T, Đinh Văn Q, Đinh Văn T1 và Đinh Văn D đánh bạc dưới hình thức chơi tá lả ăn tiền ngày 28/02/2023, Cơ quan điều tra đã chứng minh tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.490.000 đồng. Về nhân thân cả 04 đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội “*Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, Gá bạc*”, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*” quy định tại Điều 321 BLHS. Vì vậy, ngày 18/5/2023, Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Q T, Đinh Văn Q, Đinh Văn T1 và Đinh Văn D về hành vi “*Đánh bạc*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viện Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường, các đối tượng Đinh Q T, Phạm Văn T2 và hình dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hoà tại các mép niêm phong gửi lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi da màu xám đã cũ; 08 mảnh giấy lịch màu xanh, kích thước tương tự nhau khoảng (6x6) cm; 02 túi nilong màu xanh đen, kích thước (7x12) cm; 01 tờ lịch màu xanh kích thước khoảng (30x20) cm; 52 quân bài tú lơ khơ màu đỏ và 52 quân bài tú lơ khơ màu xanh cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Phạm Văn T2 và 01 chiếc điện thoại Sam sung màu đen đã cũ thu giữ của Đinh Q T; đây là điện thoại mà các đối tượng đã sử dụng để liên lạc với nhau mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Đinh Q T là tiền thu lời bất chính nên sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.490.000 đồng là tiền mà bị cáo T cùng Đinh Văn Q, Đinh Văn T1 và Đinh Văn D dùng vào mục đích đánh bạc nên cần sung vào ngân sách nước.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Q T- phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt **Đinh Q T** **30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2023.

3. Về vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ: 02 phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường, các đối tượng Đinh Q T, Phạm Văn T2 và hình dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hoà tại các mép niêm phong; 01 túi da màu xám đã cũ; 08 mảnh giấy lịch màu xanh, kích thước tương tự nhau khoảng (6x6)cm; 02 túi nilong màu xanh đen, kích thước (7x12)cm; 01 tờ lịch màu xanh kích thước khoảng (30x20)cm; 52 quân bài tứ lơ khơ màu xanh và 52 quân bài tứ lơ khơ màu đỏ.

3.2. Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Phạm Văn T2 và 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen đã cũ thu giữ của Đinh Q T (đều không kiểm tra chất lượng bên trong).

3.3. Tịch thu sung vào ngân sách số tiền 4.990.000đ (bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 06/6/2023 và Ủy nhiệm chi ngày 05/6/2023)

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Q T- phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú và chỉ được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA